

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – HUẾ
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 09/QĐ-TA

Huế, ngày 26 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HUẾ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Bà Nguyễn Thị Thúy H;

2. *Thư ký phiên họp*: Bà Trà Thị Mỹ N;

Ngày 26 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Huế, thành phố H tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 21/2025/QĐ-TA, ngày 14 tháng 11 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **Trần L**, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1998;

CCCD số: 046098007213 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 14/01/2022;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 7/12;

Nguyên quán: T, thành phố H;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: TDP C, phường T, thành phố H;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nghề nghiệp: Không;

Con ông Trần D, sinh năm 1975; con bà Phan Thị H1, sinh năm 1979;

Về quá trình nhân thân:

Trần Là từ nhỏ sống với bố mẹ tại T, thành phố H; lớn lên không có nghề nghiệp. Ngày 01/11/2025, xét nghiệm ma túy và kết luận Trần L dương tính với chất ma túy nhóm Heroin (MOP). Cùng ngày, Công an phường T đề nghị Trạm Y tế phường xác định tình trạng nghiện ma túy và lập biên bản vi phạm và Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trong thời gian này và cho đến trước khi bị đề nghị áp dụng biện pháp, đối tượng được giao cho gia đình quản lý tại địa phương.

Trần L, có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị - Công an phường T*: Ông Hoàng Trọng T, chức vụ: Tổ phó tổ cảnh sát khu vực (theo Giấy ủy quyền số 930/CAP ngày 25/11/2025); có mặt.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế*: Ông Nguyễn Phương Hồng - Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có những hành vi vi phạm như sau:

Trần L bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2025 cho đến nay, loại ma túy đối tượng thường sử dụng là Hêrôin. Ngày 01/11/2025, Trần L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực phường T, thành phố H; sau khi thử nước tiểu cho kết quả Là dương tính với ma túy, loại ma túy MOP và MET. Đối tượng đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình.

Cùng ngày, Công an phường T ban hành Thông báo số 774/TB-CAP về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trần L và Trạm y tế phường T đã ban hành phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy (xác định diện 05 tiêu chuẩn trong 06 tiêu chuẩn về xác định tình trạng nghiện).

Đối tượng được xác định nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình và cộng đồng đã vi phạm về công tác cai nghiện ma túy tự nguyện được quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy. Ngày 08/11/2025, Công an phường T, thành phố H đã lập Biên bản vi phạm số 825/BB-VPHC về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Ý kiến của đại diện Công an phường T, thành phố H: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần L từ 18 tháng đến 24 tháng, tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố H; địa chỉ: E đường C, phường K, thành phố H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Huế: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần L là đúng trình tự, thủ tục theo pháp luật. Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15 nên không có kiến nghị khắc phục. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 2, Điều 32 luật phòng, chống ma túy năm 2021, Khoản 2 Điều 9, Điều 93, Điều 94, Điều 95, Điều

96, Điều 105 và Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm Hành chính năm 2020; Điều 17, Điều 21 và Điều 23, 24, 31 và Điều 32 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân giải quyết theo hướng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần L với thời hạn từ 12 đến 18 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị: Đã nhận ra được sai phạm của mình, sẽ cố gắng cai nghiện tốt, trở thành người có ích cho xã hội.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần L; căn cứ vào ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế tại phiên họp Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại tòa án nhân dân.

[2] Về đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần L:

[2.1] Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Trần L bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu tháng 01 năm 2025. Loại ma túy Trần L thường sử dụng là ma túy dạng Hêrôin và ma túy đá, thường sử dụng ma túy trung bình một tuần 2-3 lần. Bị Công an phường T, thành phố H lập biên bản vi phạm về hành vi không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình và cộng đồng. Trần L thuộc trường hợp là đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy. Do vậy, Trường Công an phường T, thành phố H là nơi mà Trần L có hành vi vi phạm pháp luật đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ C, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

[2.2] Về thời hiệu áp dụng: Theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc là 03 tháng, kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm. Do đó, xác định hành vi của Trần L còn thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2.3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Trần Là là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính. Trần L bắt đầu sử dụng chất ma túy từ năm 2025 cho đến nay, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần L không những xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây nguy hiểm, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, ảnh hưởng đến nòi giống, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, làm mất tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Tuy nhiên, hành vi này chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã vi phạm Luật xử lý hành chính. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn đối với Trần L nhằm tạo điều kiện về y tế và môi trường sinh hoạt cần thiết cho đối tượng được cai nghiện triệt để.

[2.4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và mức độ nhận thức của người bị đề nghị:

Về tình tiết tăng nặng: Trần L không phạm vào tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ, nhân thân: Trần Là có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi vi phạm, đối tượng tự nguyện khai báo, có thái độ thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về mức độ nhận thức: Trần L nhận thấy sai phạm của mình, thái độ hối lỗi. Do đó, việc tạo điều kiện về y tế và môi trường sinh hoạt trong khoảng thời gian hợp lý để Trần L được cai nghiện triệt để chất ma túy là cần thiết.

[2.5] Xét đề nghị của Công an phường T, thành phố H về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Là L phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ cũng như ý kiến của Kiểm sát viên, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Từ những phân tích, đánh giá trên, cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần L thời gian 18 tháng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi vi phạm của Trần L.

Vì các lẽ trên;

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 100, Điều 101, Điều 102, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 106, Điều 107 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

- Căn cứ Điều 3, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 3 Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội sửa đổi,

bổ sung một số điều của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15.

- Căn cứ Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐCP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; khoản 14 Điều 20, điểm c khoản 29 Điều 20 Nghị định số 184/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 7 năm 2025 quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự;

- Căn cứ Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025.

- Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị đề nghị có quyền khiếu nại; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Huế có quyền kháng nghị đối với quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường T, thành phố H chủ trì đưa người đi thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 – Huế;
- Công an P. Thuận An, TP. H;
- UBND phường Thuận An, TP. H;
- Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố H;
- Người bị đề nghị áp dụng;
- Lưu: hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng